TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*Thành phố B, ngày 15 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Mang Thị H và ông Hồ Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 8 năm 2022 của bà Mang Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Mang Thị H**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người bị kiện: Ông **Hồ Văn T**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: số D khu phố B, phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Giao cháu Hồ Quốc A, sinh ngày 27/10/2015 cho bà Mang Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

1.2. Về mức cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Mang Thị H tạm thời không yêu cầu ông Hồ Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hồ Văn T không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như